

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 160/2020/HS-ST
Ngày 31 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phú Tra

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Từ Đức Bình

Bà Đào Thị Giang

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2020/HSST-QĐ ngày 25/6/2020 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 42a/2020/TB-TA ngày 13/7/2020 đối với bị cáo:

Võ Văn D, sinh năm: 1992 tại Hậu Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp HL, xã XH, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất; vợ Lê Thị Kim Ng; có 01 con sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Theo Bản án số 11/2019/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành).

Bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- Bị hại:

1. Công ty tài chính TNHH MB Sh

Trụ sở: Số 54 Nguyễn Chí T, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Bùi Ngọc S – chuyên viên cao cấp pháp chế (theo văn bản ủy quyền đề ngày 26/3/2019) (có mặt).

2. Công ty tài chính TNHH HD Sa;

Trụ sở: Tầng 8, 9, 10 Tòa nhà G, số 24C, Phan Đăng L, phường 6, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Xuân Th – Trưởng nhóm điều tra gian lận (theo văn bản ủy quyền đề ngày 12/10/2019) (có mặt).

3. Công ty TNHH Ngọc A;

Địa chỉ: Số 149, Quốc lộ 1A, ấp TH, xã HN3, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Phi Kh – Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH HBM;

Địa chỉ: Lô số 8A, đường ĐK, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2. Công ty TNHH ô tô xe máy Thành D;

Địa chỉ: Số 166, ấp TH, xã HN3, huyện TB, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1996;

2. Chị Lý Tổ Thu Th, sinh năm 1997;

3. Anh Lê Thế D, sinh năm 1985;

4. Anh Nguyễn Hoàng Th, sinh năm 1995.

(Những người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn D và đối tượng tên Thành (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Do không có tiền tiêu xài nên Thành rủ D đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các công ty tài chính cho vay mua hàng trả góp thì được D đồng ý. Bằng thủ đoạn lợi dụng sự sơ hở của các công ty tài chính trong việc cho cá nhân vay tiền để mua hàng trả góp, nên Thành và D đã dùng Sở hộ

khẩu bản sao và Chứng minh nhân dân bản gốc của người khác nhưng đã thay bằng hình ảnh của D sau đó đến các cửa hàng bán xe máy có liên kết với công ty tài chính giả danh người có tên trong chứng minh nhân dân để mua xe máy trả góp. Sau khi mua được xe thì Thành và D mang xe đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài và không trả tiền góp hàng tháng cho các công ty tài chính đã cho vay. Trong khoảng thời gian từ ngày 26/9/2018 đến ngày 06/10/2018, D và Thành đã thực hiện 03 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn huyện Trảng Bom, cụ thể như sau:

- **Vụ thứ nhất:** Vào ngày 26/9/2018, Thành đưa cho D 01 sổ hộ khẩu bản sao có chứng thực và 01 Chứng minh nhân dân bản chính mang tên Huỳnh Chí Th, sinh năm 1994, HKTT: ấp PH, xã PB, huyện PH, tỉnh Hậu Giang đã được thay bằng hình ảnh của D trên chứng minh nhân dân, rồi Thành điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số xe) chở D đến cửa hàng xe máy HBM 3 ở thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Na. Lúc này, Thành đứng bên ngoài chờ, còn D đi vào cửa hàng hỏi mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha trị giá 20.000.000 đồng bằng hình thức trả góp thì được nhân viên cửa hàng giới thiệu qua gặp chị Lý Tố Thu Th là nhân viên của Công ty tài chính TNHH HD Sa để được tư vấn. Sau khi được chị Th tư vấn, D dùng sổ hộ khẩu bản sao và chứng minh nhân dân bản chính mang tên Huỳnh Chí Th đã được thay bằng ảnh của D và tự nhận mình là Huỳnh Chí Th để ký hợp đồng tín dụng số 2W011536700 ngày 26/9/2018 vay của Công ty tài chính TNHH HD Sa số tiền 16.000.000 đồng, thời hạn vay 09 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất 05%/tháng. Theo thỏa thuận thì phía Công ty tài chính TNHH HD Sa sẽ đứng ra thanh toán cho phía cửa hàng xe máy HBM3 số tiền 16.000.000 đồng, số tiền còn lại 4.000.000 đồng D phải trả tiền mặt cho cửa hàng xe máy HBM3 để được nhận xe. Sau khi hoàn tất thủ tục vay với Công ty tài chính TNHH HD Sa và thanh toán cho cửa hàng xe máy HBM3 số tiền 4.000.000 đồng, phía cửa hàng xe máy HBM3 đã giao xe cho D. Sau khi nhận xe, D giao lại cho Thành và Thành đem xe đi bán. D được Thành chia cho 3.000.000 đồng và đã tiêu xài hết. Sau đó, Thành và D không trả tiền góp hàng tháng cho Công ty tài chính TNHH HD Sa.

- **Vụ thứ hai:** Cũng với thủ đoạn tương tự như trên, vào ngày 01/10/2018, Thành đưa cho D 01 sổ hộ khẩu bản sao và 01 chứng minh nhân dân bản chính mang tên Dương Văn Tr, sinh năm 1991, HKTT: ấp TB, xã PL, huyện TVT, tỉnh Cà Mau đã được thay bằng hình ảnh của D. Thành và D đến cửa hàng xe máy Ngọc A do anh Nguyễn Phi Kh làm chủ tại ấp TH, xã HN3, huyện TB, tỉnh Đồng Nai hỏi mua xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha trị giá 20.500.000 đồng bằng hình thức trả góp thì được nhân viên cửa hàng giới thiệu qua gặp anh Nguyễn Đình Đ là nhân viên tư vấn của Công ty tài chính TNHH MB Sh. Sau

khi được anh Đ tư vấn, D dùng sổ hộ khẩu bản sao và chứng minh nhân dân bản chính mang tên Dương Văn Tr đã được thay bằng ảnh của D và tự nhận mình là Dương Văn Tr để ký hợp đồng tín dụng số 1000318100002820 ngày 01/10/2018 vay của Công ty tài chính TNHH MB Sh số tiền 16.000.000 đồng cộng với phí bảo hiểm là 880.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất 48,6%/năm. Theo thỏa thuận thì phía Công ty tài chính TNHH MB Sh sẽ đứng ra thanh toán cho phía cửa hàng xe máy Ngọc A số tiền 16.000.000 đồng, số tiền còn lại 4.500.000 đồng D phải trả tiền mặt cho cửa hàng xe máy Ngọc A để được nhận xe. Sau khi hoàn tất thủ tục vay với Công ty tài chính TNHH MB Sh và thanh toán cho cửa hàng xe máy Ngọc A số tiền 2.000.000 đồng và xin thiếu nợ số tiền 2.500.000 đồng, khi nào lấy biển số xe sẽ trả thì được chủ cửa hàng xe máy Ngọc A đồng ý và giao xe cho D đi về. Sau khi nhận xe, D giao lại cho Thành và Thành đem xe đi bán. D được Thành chia cho 3.000.000 đồng và đã tiêu xài hết. Sau đó, Thành và D không trả tiền góp hàng tháng cho Công ty tài chính TNHH MB Sh và không trả số tiền 2.500.000 đồng cho cửa hàng xe máy Ngọc A.

- **Vụ thứ ba:** Vào ngày 06/10/2018, Thành đưa cho D 01 sổ hộ khẩu bản sao và 01 chứng minh nhân dân bản chính mang tên Lê Hữu H, sinh năm 1991, HKTT: ấp OB, xã KB, huyện TVT, tỉnh Cà Mau đã được thay bằng hình ảnh của D. Thành và D đến cửa hàng xe mô tô Thành D tại ấp TH, xã HN 3, huyện TB hỏi mua xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha trị giá 20.000.000 đồng bằng hình thức trả góp thì được nhân viên cửa hàng giới thiệu qua gặp anh Nguyễn Hoàng Th là nhân viên của Công ty tài chính TNHH HD Sa. Sau khi được anh Th tư vấn, D dùng sổ hộ khẩu bản sao và chứng minh nhân dân bản chính mang tên Lê Hữu H đã được thay bằng ảnh của D và tự nhận mình là Lê Hữu H để ký hợp đồng tín dụng số 2W011594019 ngày 06/10/2018 vay của Công ty tài chính TNHH HD Sa số tiền 16.000.000 đồng, thời hạn vay 09 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất 4,67%/tháng. Theo thỏa thuận thì phía Công ty tài chính TNHH HD Sa sẽ đứng ra thanh toán cho phía cửa hàng xe máy Thành D số tiền 16.000.000 đồng, số tiền còn lại 4.000.000 đồng D phải trả tiền mặt cho cửa hàng xe máy Thành D để được nhận xe. Sau khi hoàn tất thủ tục vay với Công ty tài chính TNHH HD Sa và thanh toán cho cửa hàng xe máy Thành D số tiền 4.000.000 đồng thì phía cửa hàng xe máy Thành D đã giao xe cho D đi về. Sau khi nhận xe, D giao lại cho Thành và Thành đem xe đi bán. D được Thành chia cho 3.000.000 đồng và đã tiêu xài hết. Sau đó, Thành và D không trả tiền góp hàng tháng cho Công ty tài chính TNHH HD Sa.

Ngày 08/10/2018, D đến Công an xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu

trên. Đồng thời, D khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 6/2018 đến tháng 10/2018, cũng với thủ đoạn tương tự như trên, D và Thành đã thực hiện nhiều vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản khác trên địa bàn các huyện Long Thành, Nhơn Trạch và thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Tại Bản kết luận giám định số 626/KLGD ngày 26/6/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Chữ ký và chữ viết mang tên Dương Văn Tr trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (01 phiếu giao hàng số 0003998 mang họ tên khách hàng Dương Văn Tr đề ngày 01/10/2018, tại phần mục khách hàng có chữ ký và chữ viết mang tên Dương Văn Tr; 01 hợp đồng cho vay mua hàng trả góp số 1000318100002820 mang tên bên cho vay mang tên Công ty tài chính TNHH MB Sh và bên vay Dương Văn Tr đề ngày 01/10/2018, tại phần mục bên vay có chữ ký và chữ viết mang tên Dương Văn Tr; 01 hồ sơ yêu cầu bảo hiểm mang thông tin bên mua bảo hiểm có chữ ký mang tên Tròn) với chữ ký và chữ viết mang tên Dương Văn Tr trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (01 biên bản về việc lấy mẫu chữ ký, chữ viết của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đề ngày 20/5/2019 có 12 chữ ký và chữ viết mang tên Dương Văn Tr do Võ Văn D trực tiếp ký và viết) do cùng một người ký và viết ra (bút lục 33).

Tại Bản kết luận giám định số 1396/KLGD ngày 22/11/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Chữ ký và chữ viết mang tên Huỳnh Chí Th trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (01 đề nghị cấp tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng số 2W011536700 đề ngày 26/9/2018 tại phần mục bên vay ở trang số 1 và 6 đều có chữ ký và chữ viết mang tên Huỳnh Chí Th; 01 Hợp đồng thế chấp số 2W011536700 ngày 26/9/2018 tại phần mục bên vay có chữ ký và chữ viết mang tên Huỳnh Chí Th; 01 Giấy thỏa thuận bán xe đề ngày 26/9/2018 của công ty TNHH HBM3 - CN số 3, tại phần mục khách hàng có chữ ký và chữ viết mang tên Huỳnh Chí Th; 01 Phiếu xác nhận giá bán thực tế của xe máy không đề ngày tháng năm của cửa hàng Honda HBM 3, tại phần mục khách hàng có chữ ký và chữ viết mang tên Huỳnh Chí Th; 01 Thông báo về việc chỉ định cơ quan giải quyết tranh chấp và sử dụng thông tin cá nhân không đề ngày tháng năm, tại phần mục bên vay có chữ ký và chữ viết mang tên Huỳnh Chí Th; 01 Đơn yêu cầu bảo hiểm không đề ngày tháng năm, tạo phần mục người tham gia bảo hiểm có chữ ký và chữ viết mang tên Huỳnh Chí Th) với chữ ký và chữ viết Huỳnh Chí Th trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (01 biên bản về việc lấy mẫu chữ ký, chữ viết do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom lập ngày 30/10/2019 có 12 chữ ký và chữ viết Huỳnh Chí Th do Võ Văn D trực tiếp ký và viết) do cùng một người ký và viết ra.

- Chữ ký và chữ viết mang tên Lê Hữu H trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (01 đề nghị cấp tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 2W011594019 đề ngày 06/10/2018, tại phần mục bên vay ở trang số 1 và 6 đều có chữ ký và chữ viết mang tên Lê Hữu H; 01 Hợp đồng thế chấp số 2W011594019 ngày 06/10/2018, tại phần mục bên vay có chữ ký và chữ viết mang tên Lê Hữu H; 01 phiếu thu đề ngày 06/10/2018 của công ty TNHH ô tô – xe máy Thành D, tại phần mục khách hàng có chữ ký và chữ viết mang tên Lê Hữu H; 01 đơn yêu cầu bảo hiểm không đề ngày tháng năm, tại phần mục người tham gia bảo hiểm có chữ ký và chữ viết mang tên Lê Hữu H; 01 Thông báo về việc chỉ định cơ quan giải quyết tranh chấp và sử dụng thông tin cá nhân không đề ngày tháng năm, tại phần mục bên vay có chữ ký và chữ viết mang tên Lê Hữu H) với chữ ký và chữ viết Lê Hữu H trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (01 biên bản về việc lấy mẫu chữ ký, chữ viết do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom lập ngày 30/10/2019 có 12 chữ ký và chữ viết Lê Hữu H do Võ Văn D trực tiếp ký và viết) do cùng một người ký và viết ra (bút lục: 77, 78).

Ngày 15/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Võ Văn D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” để điều tra. Quá trình điều tra, bị can D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối với hành vi phạm tội của bị can tại địa bàn các huyện Long Thành, Nhơn Trạch, thành phố Biên Hòa thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã thông báo cho Công an các địa phương biết để xử lý theo thẩm quyền.

Về vật chứng thu giữ gồm: Hợp đồng cho vay mua hàng trả góp số 1000318100002820, hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và phiếu giao hàng số 0003998 đều đề ngày 01/10/2018 có chữ ký và chữ viết mang tên Dương Văn Tr; Đề nghị cấp tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 2W011536700, Hợp đồng thế chấp số 2W011536700, Giấy thỏa thuận bán xe, Phiếu xác nhận giá bán thực tế của xe máy của công ty TNHH HBM 3, Thông báo về việc chỉ định cơ quan giải quyết tranh chấp và sử dụng thông tin cá nhân, Đơn yêu cầu bảo hiểm đều đề ngày 26/9/2018 có chữ ký và chữ viết mang tên Huỳnh Chí Th; Đề nghị cấp tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 2W011594019 và Hợp đồng thế chấp số 2W011594019, Phiếu thu và phiếu xác nhận giá bán thực tế của xe máy của Công ty TNHH ô tô - xe máy Thành D, Đơn yêu cầu bảo hiểm, Thông báo về việc chỉ định cơ quan giải quyết tranh chấp và sử dụng thông tin cá nhân đều đề ngày 06/10/2018 có chữ ký và chữ viết mang tên Lê Hữu H. Tất cả các vật chứng trên đã được chuyển toàn bộ theo hồ sơ vụ án.

Đối với xe mô tô chưa rõ biển số mà Thành và D sử dụng làm phương tiện phạm tội, D khai nhận là xe của Thành nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với 01 điện thoại di động, D sử dụng làm phương tiện liên lạc với Thành và 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Hữu H, D đã giao nộp cho Công an huyện Long Thành khi ra đầu thú và đã được giải quyết tại Bản án số 11/2019/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đối với các Chứng minh nhân dân mang tên Dương Văn Tr, Huỳnh Chí Th và sổ hộ khẩu có tên Dương Văn Tr, D khai nhận đã làm mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không thu hồi được.

Về dân sự: Công ty Tài chính TNHH HD Sa yêu cầu D bồi thường tổng số tiền 38.861.662 đồng (bao gồm tiền nợ gốc, tiền lãi và tiền phạt tính đến ngày 09/12/2019); Công ty tài chính TNHH MB Sh yêu cầu D bồi thường số tiền 17.588.751 đồng (bao gồm tiền nợ gốc, tiền lãi và tiền phạt tính đến ngày 31/10/2018); anh Nguyễn Phi Kh là chủ cửa hàng xe máy Ngọc A yêu cầu D bồi thường số tiền 2.500.000 đồng. Đối với cửa hàng xe máy HBM3 và Thành D, do phía công ty tài chính và bị cáo D đã thanh toán đủ số tiền mua xe nên đại diện cửa hàng không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 43/CT-VKS-TB ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị can Võ Văn D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Ngày 10/3/2020, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom có Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số: 05/2020/HSST-QĐ trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom để điều tra bổ sung làm rõ hành vi của bị can Võ Văn D dùng hình ảnh cá nhân của mình dán vào Chứng minh nhân dân của Huỳnh Chí Th, Dương Văn Tr và Lê Hữu H và dùng Sổ hộ khẩu của những người này để thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại các công ty tài chính liên quan trong vụ án có thỏa mãn cấu thành “*Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự hay không.

Tại Quyết định giữ nguyên quyết định truy tố số 144/QĐ-VKS-HS ngày 14/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thể hiện: Tại Bản kết luận giám định số 775/KLGĐ-PC09 ngày 28/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận chữ ký mang tên Võ Cao Cường cùng hình dấu tròn UBND xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và chữ ký mang tên Trần Văn Thắng cùng hình dấu tròn UBND phường Long Bình, thành phố

Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai trên các bản sao sổ hộ khẩu đứng tên chủ hộ Lê Hữu Phước và Huỳnh Chí Lợi không phải là chữ ký giả và con dấu giả. Đối với bản sao sổ hộ khẩu có tên Dương Văn Tr, chứng minh nhân dân bản gốc có tên Huỳnh Chí Th, Dương Văn Tr, bị can Võ Văn D khai nhận đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu hồi được; đối với chứng minh nhân dân bản gốc có tên Lê Hữu H, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã tuyên tịch thu tiêu hủy tại bản án số 11/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 nên không có căn cứ để giám định. Quá trình điều tra bị can Võ Văn D khai nhận các sổ hộ khẩu bản sao có công chứng cùng chứng minh nhân dân bản gốc có tên trên là do đối tượng tên Thành (không rõ nhân thân lai lịch) đưa cho bị can, bị can D không biết các tài liệu trên là thật hay giả. Hiện tại chưa làm việc được với đối tượng tên Thành nên chưa có căn cứ để xử lý đối với bị can Võ Văn D về “Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự. Vì vậy, giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tại Cáo trạng số: 43/CT-VKS-HS ngày 20/01/2020 đã truy tố bị can Võ Văn D về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xử lý có căn cứ, đúng pháp luật.

Về dân sự: Công ty Tài chính TNHH HD Sa yêu cầu D bồi thường tổng số tiền 32.000.000 đồng; Công ty tài chính TNHH MB Sh yêu cầu D bồi thường số tiền 16.880.000 đồng; Công ty TNHH Ngọc A (do anh Nguyễn Phi Kh làm chủ) yêu cầu D bồi thường số tiền 2.500.000 đồng. Đối với cửa hàng xe máy HBM3 và Thành D, do phía công ty tài chính và bị cáo D đã thanh toán đủ số tiền mua xe nên đại diện cửa hàng không yêu cầu gì thêm.

Đối tượng tên Thành do chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Dương Văn Tr khai do làm rơi chứng minh nhân dân, anh Tròn không biết việc bị cáo D sử dụng chứng minh nhân dân của mình để phạm tội nên không có căn cứ xử lý. Đối với Huỳnh Chí Th, Lê Hữu H hiện không có mặt tại địa phương nên tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ

thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Võ Văn D phù hợp với vật chứng, kết luận giám định, lời khai nhân chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng thời gian từ ngày 26/9/2018 đến ngày 06/10/2018, trên địa bàn huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bằng thủ đoạn gian dối, Võ Văn D đã dùng bản sao sổ hộ khẩu và bản chính giấy chứng minh nhân dân của những người khác đã được thay bằng hình ảnh của D trên chứng minh nhân dân để giả danh những người có tên trong sổ hộ khẩu và chứng minh nhân dân lừa đảo chiếm đoạt của Công ty tài chính TNHH HD Sa số tiền 32.000.000 đồng, chiếm đoạt của Công ty tài chính TNHH MB Sh số tiền 16.880.000 đồng và chiếm đoạt của Công ty TNHH Ngọc A số tiền 2.500.000 đồng. Tổng số tiền mà Võ Văn D đã chiếm đoạt là 51.380.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, bị cáo Võ Văn D đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy: Về nhân thân: ngày 26/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (theo Bản án số 11/2019/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành); bị cáo không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện ra đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Đối với hành vi của bị cáo Võ Văn D dùng hình ảnh cá nhân của mình dán vào Chứng minh nhân dân của Huỳnh Chí Th, Dương Văn Tr và Lê Hữu H và dùng Sổ hộ khẩu của những người này để thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt

tài sản của các công ty tài chính nêu trên. Xét thấy, tại Bản kết luận giám định số: 775/KLGD-PC09 ngày 28/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận chữ ký mang tên Võ Cao Cường cùng hình dấu tròn UBND xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và chữ ký mang tên Trần Văn Thắng cùng hình dấu tròn UBND phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai trên các bản sao sổ hộ khẩu đứng tên chủ hộ Lê Hữu Phước và Huỳnh Chí Lợi không phải là chữ ký giả và con dấu giả. Đối với bản sao sổ hộ khẩu có tên Dương Văn Tr, chứng minh nhân dân bản gốc có tên Huỳnh Chí Th và Dương Văn Tr, bị can Võ Văn D khai nhận đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu hồi được; đối với chứng minh nhân dân bản gốc có tên Lê Hữu H, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã tuyên tịch thu tiêu hủy tại Bản án số: 11/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 nên không có căn cứ để giám định. Hơn nữa, bị cáo D khai nhận các sổ hộ khẩu bản sao có chứng thực cùng chứng minh nhân dân bản gốc có tên trên là do đối tượng tên Thành (không rõ nhân thân lai lịch) đưa cho bị cáo, bị cáo D không biết các tài liệu trên là thật hay giả. Hiện tại chưa làm việc được với đối tượng tên Thành nên chưa có căn cứ để xử lý đối với bị cáo D về “*Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên Quyết định giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: Hợp đồng cho vay mua hàng trả góp số 1000318100002820, hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và phiếu giao hàng số 0003998 đều đề ngày 01/10/2018 có chữ ký và chữ viết mang tên Dương Văn Tr; Đề nghị cấp tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 2W011536700, Hợp đồng thế chấp số 2W011536700, Giấy thỏa thuận bán xe, Phiếu xác nhận giá bán thực tế của xe máy của công ty TNHH HBM 3, Thông báo về việc chỉ định cơ quan giải quyết tranh chấp và sử dụng thông tin cá nhân, Đơn yêu cầu bảo hiểm đều đề ngày 26/9/2018 có chữ ký và chữ viết mang tên Huỳnh Chí Th; Đề nghị cấp tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 2W011594019 và Hợp đồng thế chấp số 2W011594019, Phiếu thu và phiếu xác nhận giá bán thực tế của xe máy của Công ty TNHH ô tô - xe máy Thành D, Đơn yêu cầu bảo hiểm, Thông báo về việc chỉ định cơ quan giải quyết tranh chấp và sử dụng thông tin cá nhân đều đề ngày 06/10/2018 có chữ ký và chữ viết mang tên Lê Hữu H. Tất cả các vật chứng trên đã được lưu toàn bộ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, Công ty Tài chính TNHH HD Sa yêu cầu D bồi thường tổng số tiền 32.000.000 đồng; Công ty tài chính TNHH MB Sh yêu cầu D bồi thường số tiền 16.880.000 đồng; Công ty TNHH Ngọc A (do anh Nguyễn Phi Kh làm chủ) yêu cầu D bồi thường số tiền 2.500.000 đồng

là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Võ Văn D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù;

- Tổng hợp hình phạt của tội đang bị xét xử với hình phạt 02 năm 06 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai: Buộc bị cáo Võ Văn D phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 10 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Hợp đồng cho vay mua hàng trả góp số 1000318100002820, hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và phiếu giao hàng số 0003998 đều đề ngày 01/10/2018 có chữ ký và chữ viết mang tên Dương Văn Tr; Đề nghị cấp tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 2W011536700, Hợp đồng thế chấp số 2W011536700, Giấy thỏa thuận bán xe, Phiếu xác nhận giá bán thực tế của xe máy của công ty TNHH HBM 3, Thông báo về việc chỉ định cơ quan giải quyết tranh chấp và sử dụng thông tin cá nhân, Đơn yêu cầu bảo hiểm đều đề ngày 26/9/2018 có chữ ký và chữ viết mang tên Huỳnh Chí Th; Đề nghị cấp tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 2W011594019 và Hợp đồng thế chấp số 2W011594019, Phiếu thu và phiếu xác nhận giá bán thực tế của xe máy của Công ty TNHH ô tô - xe máy Thành D, Đơn yêu cầu bảo hiểm, Thông báo về việc chỉ định cơ quan giải quyết tranh chấp và sử dụng thông tin cá nhân đều đề ngày 06/10/2018 có chữ ký và chữ viết mang tên Lê Hữu H được lưu theo hồ sơ vụ án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 357, 361, 468, 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc Võ Văn D phải trả cho Công ty Tài chính TNHH HD Sa số tiền

32.000.000 đồng; trả cho Công ty tài chính TNHH MB Sh số tiền 16.880.000đồng; trả cho Công ty TNHH Ngọc A (do anh Nguyễn Phi Kh làm chủ) số tiền 2.500.000 đồng.

Kể từ ngày Công ty Tài chính TNHH HD Sa, Công ty tài chính TNHH MB Sh và Công ty TNHH Ngọc A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Võ Văn D không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi phát sinh do chậm trả tiền, mức lãi suất được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.569.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Công ty tài chính TNHH MB Sh, Công ty tài chính TNHH HD Sa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty TNHH Ngọc A, Công ty TNHH HBM, Công ty TNHH ô tô xe máy Thành D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
 - Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
 - Nhà tạm giữ - Công an huyện Trảng Bom;
 - Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
 - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
 - Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
 - Bị cáo; Bị hại;
 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
 - Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3);
- Mẫu 27-HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký, đóng dấu)

Phạm Phú Tra

